

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

GIÁ BÀN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm	6 \$ 00
Sáu tháng	3 50
Ba tháng	2 00
MẸO số	0 06
Đổi chỗ &	0 \$ 20
ĐI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐỊA	
Một năm	20fr 00

Số: 584
 NĂM THỨ MƯỜI HAI
BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 05
 22 Décembre 1918
 20 tháng mười mốt năm
 Năm Mậu Tuất

DIRECTION et ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
 ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES
 Le centimètre de hauteur sur 0.06 de largeur. 1650
 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 sur centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÀO
 Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi tới Đồn Đồn-quân thì Đồn-quân sẽ gửi cho một cái bản để giữ phần mình.

CỰC-ĐÔNG THƯƠNG CHIẾN

La guerre économique en Extrême-Orient
CÔNG-THƯƠNG NHỰT-BỒN
 Le commerce et l'industrie Japonais

Về vụ đình chiến, theo như Âu-châu điển-báo lỏng sau đây. Đức-tặc xin miễn thêm từ ngày 17 tháng Janvier 1919, đặng cho đủ ngày giờ mà thi-hành các điều giao kết trong tờ đình chiến và sửa an nội biển ngỗ toan công nghị giải-bình thúc-giáp. Ngày nay đây, Đức-tặc đã giao hai thành Alsace và Lorraine lại cho Pháp, giao ba thành Cologne, Coblenz, Mayence cho Đồng-minh giao binh-khí, giao chiến-thuyền giao phi-thoàn, giao tự chuyển xa; trả bạc trả vàng, trả bầu vật sang đoạt ngày xưa lại hết. Ấy đó, tề-bút mới đàm luận rằng tự chưa xong cũng lấy làm xong, vì Đức tặc đầu-muốn bởi ước vọng ngàn, cũng không thể nào tái chiến. Đã vậy trong nước Đức, phe Uy-Liêm đề nghị hội lại sanh nội biến là khác nữa. Thế thì giặc Âu-châu từ đây đã tăng, chẳng còn lo-bình cách. Tuy vậy mà chưa phải yên tâm, vì binh chiến dẹp xong, còn phải lo thương chiến. Thương chiến cũng là đều thành bại cho quốc-gia, chẳng phải chơi, vì công thương ấy là lý-tài, của dân, kinh-tế của nước.

Thoàn lại trận giặc Âu-châu này là một cuộc đại-biến danh cho quốc-sử chép ghi, lưu truyền hậu thế mà giúp ích. Văn biết chẳng chỉ là bắt quá là một trận giặc cả thế mà thôi chứ, song nhờ có nó mà quân khai, nhờ nó mà bỏ hoá đường như nó kéo hết cả hoàn cầu, khởi lửa vừa tan, đưa nhau ra giành giật vậy. Đường ấy, há chẳng tưởng cho cuộc thương-chiến này sức chẳng những binh chiến?

Bởi cơ, cách vài số trước, cũng trong một trang này, khoản này, tề-bút có luận Thương-chiến mà phân đảng lợi hại, tình thiệt so hơn, luận cho Pháp-quốc phải liên toan, đứng để cho Đức-tặc chống đàng thương mãi. Ấy là cõi Âu-châu, về thương chiến phải sớm trừ Đức-tặc. Còn như cõi Cực-đông này phải lo trừ nước nào? Theo ngu kiến của tề-bút, tưởng bên cõi Âu-châu, cuộc lý-tài của Đức-tặc đầu còn sống đặng cũng chẳng lấy chi làm lợi hại cho hàng Nhựt-Bồn bên cõi Cực-đông này. Vậy thì ngày nay chẳng những lo tranh thương chiến với Đức-tặc mà thôi, mà cũng phải lo tranh hành cùng Nhựt-Bồn, vì Nhựt-Bồn, là một nước mở mang mau hơn hết bên phương Viễn-Đông, tuy bây giờ từng

liên-hiệp chen dự hội nghị hòa, chứ sau rồi đây ắt Nhựt-Bồn chế liệt-cường Âu-châu mà phân đồng năm phang thủ-giải.

Văn biết tề-bút siêng luận việc hậu lai thì mặc dầu, song chớ ngỡ cho lời tề-bút vô cơ. Thoàn lại mấy năm, trước con đại biến Âu-châu, nghĩa là trước năm 1914, thì đàng thương mãi kỹ nghệ của Nhựt-bồn đã mở mang rộng lớn rồi; bởi vậy khi ấy chữ liệt-cường Âu-châu mới rừng rậm kéo nhau chỉ Viễn-đông, rừng tằm, tranh đua cùng Huế-ky, Trung-huê và Nhựt-bồn; làm ra biển Thái-binh-Dương trở nên một đàng thương mãi rất lớn, thuyền buôn các nước lui tới dập dềnh, xem càng ngày càng thanh. Nếu chữ tằm xem lấy trước mà nhắm lại sau, ắt chữ tằm sẽ đồng? một ý kiến với tề-bút mà cho rằng cuộc thương-chiến của tề-bút liên tiêu đó chẳng sai, và cũng chịu cho sức thương-chiến chẳng vừa, găm không thua gì binh chiến. Đường ấy Pháp-quốc - nhứt là cõi Đông-dương a - mới liệu sao, giữ cuộc lý tài cho vững? Chẳng phải tề-bút ghét ghét Nhựt-bồn; mà khiếm đều xui cho Đông-dương thủ địch Nhựt-bồn; ấy là vì nước vì nhà phải sớm toan lo trước, nhắc chừng Chấn-phủ phải lo làm sao mà ngăn ngừa, không lý lúc này là lúc đàng kinh-tế Pháp-quốc bại hoại, đàng kinh-tế Đông-dương còn trẻ, mà cứ vì lòng lân-quốc mở rộng cửa liên cho lân-quốc ra vào, đoạt thâu lợi quyền cho họ cuộc lý tài của dân trong xứ. Vì lại đàng kinh-tế của các nước bên phương Cực-đông này, nếu đem ra mà so sánh thì, thì có nước nào sánh bì Nhựt-bồn? Phải nhớ rằng Nhựt-bồn lo tu bổ đàng hai mươi năm nay chẳng phải mới đây. Tề-bút dóm thấy y Nhựt-bồn trông mong thấy cách điều-độ việc này rất nhiệm; đáng nghi, nhưng đời chuyện cũ rồi, chẳng nên nhắc lại làm gì cho ra lẽ tha câu Diệt sự; lại Nhựt-bồn cũng đã - vì thấy cực-quốc nghi - phân phó rằng mình không ý riêng nào cả. Vậy chẳng nên luận đến chỗ mẫu nhiệm ấy, chỉ nên nhắc buổi chưa nổi giặc Âu-châu đàng công thương kỹ nghệ của Nhựt-bồn đứng bực nào, cho chữ tằm làm đất.

Nhựt-bồn khai hoá thật mau, mới mấy năm sau đây mà đàng công

thương kỹ-nghệ của Nhựt-bồn mở mang đồ sộ, thanh vượng vô cùng, lập trong nước đủ hết những là máy-móc, lò, bễ như một nước bên Tây, cũng nhờ sức hoá học Âu-châu đem về, nhờ máy-móc Huế-ky khéo chế; lại cũng nhờ địa lợi nhơn hoá, nhờ chánh-sách bỏ hoá, nhờ công dân dễ mướn, thầy thợ siêng năng, nhờ tàu buôn nhiều, nên công nghệ trong nước phát mau, thương mại giao thông khắp cả. Thấy vậy, ông Jules Méline mới đề lời tiên-tri rằng: «Trước năm 1914, Nhựt-bồn đã sửa sang kinh-tế, mong tóm thâu quyền lợi bên cõi Viễn-đông, cũng như Đức quốc bên cõi Âu-châu, từ năm 1870 đến giờ, quyền lợi một tay nắm chắc. Đó là sở kiến của ông Méline, còn ông Edmond Thery thì làm ra một bộ sách đề tựa «Cực-đông Sơ-yếu» mà sách liệt kê kinh-tế hậu lai. Xét kỹ, ai ai cũng đều thấy biết như vậy, quả vậy, chẳng phải một ông Méline với ông Thery riêng thấy, vì nhiều cơ nhiều thế giúp cho Nhựt-bồn mở mang, sự tích còn rành rành. Như những là: Nhựt-bồn chiếm Đái-loan; Nhựt-bồn thắng Nga; Nhựt-bồn hoà với Trung-huê; Nhựt-bồn hoà cùng Anh-quốc, vân vân. . . .»

Bởi các cơ ấy, ông Louis Aubert năm 1906 mới đề lời tiên-tri mà chỉ rõ thế-lực của Nhựt-bồn bên cõi Cực-đông này, lực đó đã ra thế nào. Ngài luận cho:

«Nhựt-Bồn thế lực rất lớn. Tuy bây giờ chưa thấy gì, cho ngày sau cả thế; tuy Nhựt-bồn lập thành cầu đặng bao nhiêu, nhưng mà thế này còn rộng lắm, để mà mở mang kinh-tế, vì Nhựt-bồn đã định kế, một là chiếm trị Đái-loan, mở đàng bờ cõi; phải là bảo dân Trung-Huê nên Trung-Huê chẳng bị; ba là đàng Viễn-đông mở rộng, nếu kỹ-nghệ lập hoàn-toàn; bốn là bao học Á-Đông, giữ Thái-Binh-Dương êm lộng, nếu chữ liệt-cường Âu-châu không ngăn trở. Ấy là trường cửu chi kế của Nhựt-bồn, bày chống vững Thái-binh đó, song, xét kỹ ra kỹ trung tác phan, Nhựt-bồn định kế ấy là ý mong tình việc sâu xa, muốn làm cho cõi Viễn-đông xao-xiêng gáp-ghinh, song lòng nam hiểm chằng đề cho lo mới.»

Thật Nhựt-bồn có ý đó, song, rồi về đây, chưa lập thành số nguyên. Đàng Âu-châu nổi dậy càng qua, làm Nhựt-bồn lưỡng nan, không lý ngồi xem

Học thuật

(Notre Instruction)

Xét trong Lịch-sử các nước văn minh trên Địa-cầu, từ ngày tận bỏ đến nay, cũng chưa bao lâu, bắt quá trên dưới một trăm năm, mà cái trình độ học thuật càng cao, lừng lẫy phong trào, xem hiện tượng ngày nay ra đường ấy.

Từ lại với việc Nam ta, người khôn ngoan đã sớm, đường học thuật cũng hèn lạt; vậy mà đến bây giờ cũng còn lẩn bần trong cõi Á-đông, chưa thấy cái cảnh tượng gì khác minh phá đạt.

Nghĩ cho chi lý, có phải tại giống mình thiên tư lỗ độn mà chậm chạp thua sút người chẳng? Giống ta cũng một giống da vàng, cùng Nhựt-bồn, Trung-huê đồng một chủng loại Xem Trung-huê đời Quan-từ, Nhựt-bồn đời Minh-trị, thì cái tình hình cũng như Việt-nam ta ngày nay vậy.

Tôi thường thấy các nhà văn-nghơn Annam, bất kỳ soạn bài gì, hoặc nghị luận đề gì về mục học thuật, trước khi cầm bút viết há xuống thì nói Annam già-man, Annam hủ-lạ, biếm bai nhạo bán hết lời. Thấy vậy tôi lấy làm oan cho Annam lắm rồi nghiệp cho Annam lắm! Đám xin đặt ngòi viết mà biện luận chỗ này, đặng cho tổ quốc còn nguyên cái thanh khí.

Chữ-tôn phải hiểu rằng cái-giã-man ấy, cái hủ-lạ ấy mà làm cho quốc mạch Việt-nam ta bần bĩ đến bốn ngàn năm nay, thì chắc là có

lur thiệt. Nhựt-bồn chưa dám quyết ngã theo bên nào! Chữ tôn bằng biết con binh thường, có dân nập phục tại Đức tặc cho bằng Nhựt-bồn; nên lúc mới ươm cang, Nhựt-bồn đã đem muốn ngã theo Đức-quốc, song không dám làm là vì địa thế, bài lý vì lý tài. Vì thế thì là phận nước mong-không mở đàng cùng Anh-quốc với Đức-ky; vì lý tài là sự giúp cho Đức-quốc thanh công, đàng thương mại y Viễn-đông này, bực Đức-tặc chọn hết. Bởi các cơ ấy, so hơn tình thiệt đàng đề rồi, Nhựt-bồn mới ngã theo liên-hiệp.

Từ ngày Nhựt-bồn ngã theo liên-hiệp thì nay, cuộc lý-tài trong nước rất nên thanh-mỹ. Chẳng những đàng công thương, mà đàng tranh cạnh của Đức-quốc mà thôi, mà Nhựt-bồn lại được rộng thế mở mang công thương kỹ nghệ trong nước thêm nữa, như là đống thêm tàu buôn, lập thêm nhà công nghệ. Từ đây, Nhựt-bồn trở nên một nước văn-lương cho liên-hiệp rất lớn.

(Sau sẽ tiếp theo)
 L. T. T. V.

một phần đáng kính, đáng chuộng. Đã đáng kính đáng chuộng được, thì có gì-man, hủ-lậu bao giờ? Nếu chỉ riêng vào một môn học thuật mà thấy chậm chạp thua sút đó vội cho rằng gì-man hủ-lậu, thì còn sai.

Và sự chậm chạp thua sút đó, vẫn bởi học thuật mà ra, song có hại gì đâu mà dám cho rằng gì-man hủ-lậu.

Cải học thuật bên Âu-châu, vì với cái học thuật bên Âu-châu, thì khác có chừng này thời: Âu-châu thì chăm nghiệm cứu về cách-tri, thiết-học, còn bên Á-dông thì chăm nghiệm cứu về đạo đức lý tưởng, cái mục đích khác nhau dường ấy. Nay gặp đời thế giới cạnh tranh, người ai cũng thấy cái công hiệu cách tri thiết học Âu-châu ngày nay, nó phát hiện ra rõ ràng thì đua nhau xung tưng là văn-minh; còn như ở-quốc mình thì chế cho tồi bại, cho tệ mạt đi.

Nào nghĩ đến đâu, cái đạo đức lý tưởng của mình cũng là hữu ích cho nhơn-quần xã hội biết là bao nhiêu; những là công thường luân lý, lễ nghĩa liêm-sĩ, nó tập luyện cái lành tính ta, nó gìn giữ cái lương tâm ta; nó làm cho cái phong tục của chúng tộc ta nên một loài lương thiện, đâu cho cuộc đời đời đời, tang-diệm thương-bại biết bấy nhiêu năm mà cái nền đạo đức của ta đến ngày nay còn vững bền như thế; vậy có phải là nhờ cái gương lành học thuật của tổ tông ta để lại đó chăng? Chẳng đời thấy đâu cho xa, hãy xem lân-quốc với ta là nước Chiêm-thành, nước Chơn-lạp đó, ngày nay có còn quốc hiệu không? Còn tộc loại không? Rồi mới biết Việt-nam ta là không phải một nước giả man hủ-lậu, chẳng qua là một cuộc đời biến cải, và chuộng việc cạnh tranh, các nước Âu-châu sớm biết mà cải lương, chuyển học theo các môn cách-tri bác-vật, thời tinh thông về đường chế tạo, tiện lợi về sự phủ cường; còn nước là thời, lo vun trồng đạo-đức, gìn giữ luân-lương, ở trong nước Văn-bang, dường mình hưởng một cõi, cũng đã hóa dân thành tục, làm một nước trung lập giữa thế-gian, không muốn giao thiệp với ai, không muốn tranh cạnh với ai, ấy là chủ ý của Việt-nam ta từ lâu vẫn vậy. Nếu thủ cựu mà được tự-do, thời cái thủ cựu ấy nào có hại gì.

Đến khi Văn-quốc giáo thông, mở đường hải lộ, thương thuyền khắp cả mọi nơi, khi bấy giờ đã tràn qua Đông-Á. Trong lúc ấy Nhứt-bôn, Trung-huê thấy vậy mới đua nhau biến cải học thuật trong nước, theo cách duy tân, nào là phái người du học, nào là rước thầy về dạy, trong nước lại có nhiều kẻ bị yểm chế dưới cường quyền, cũng bức trí cắt thân đi du học, vậy mới có ngày nay khấn nhơn cùng liệt cường trên thế-giới.

Annam mình có phải ngu dại gì mà không biết lẽ ấy đâu; chỉ vì triêm nhiệm theo đường đạo đức, muốn vun nền thì lễ, gọi hoá thành hiền mà thôi; cho nên luận đến sự cạnh tranh kịch liệt, chế tạo tinh vi, thì ta vẫn thua sút người thật, chỉ như nói qua phong tục thuần hậu, công thường luân lý phân minh, so sánh trên địa-cầu, cũng là một nước cổ cựu văn-minh vậy.

Suy ra cho cạnh lẽ, hai đảng đều có một phần lợi hại như nhau. Bên đạo-đức lý tưởng của ta, thì lợi cho phong-tục, chấp-tri, giáo hoá, kỷ cương, mà lại kém về sự khảo nghiệm tinh vi, chế tạo những môn kỹ xảo,

còn Âu-châu học về các khoa cách-tri chuyên-môn, thì thứ ra trăm sự thấy đều tiết-lợi, lai sanh ra cạnh tranh kịch liệt, thiệt hại nhiều nỗi gồm ghê; hãy xem cái văn minh chúng-tộc hao môn trong khoả chiến cuộc hơn bốn năm nay bao nhiêu thì đủ biết.

Học-thuật lẫn bộ mà rạng danh trên hoàn-cầu, có nước nào vì bằng Đức-quốc, mà ngày nay chịu sự thiệt hại thâm độc lại càng nhiều hơn. Ấy là ông tạo hóa đã có cam một cái-cân rồi, không ai dám tự ý sức mình mà muốn tóm, thả quyền lợi giữa thế gian được.

Nước ta từ bốn ngàn năm nay, cũng nhau gây dựng thành một nước thuần hậu lễ nghĩa, đâu người ngoại-quốc cũng không chỗ nào mà khi thì đến ta. Duy một đường tân học, thì chưa có tấn hóa đáng như người; thì đã có Bảo-hộ An-quốc đem đường chỉ lối cho ta, lần lần trước đờ sau hay cũng đặc-điều theo thủ-nền văn-minh được, nào có gì-man, hủ-lậu bao giờ.

TUNG-LÂM.

Lễ Sanh-nhựt

(Fête de Noël)

Năm nay lễ Sanh-nhựt nhằm tối thứ ba 24 rạng mạt thứ tư 25, décembre. Ngày 25, các ti, các sớ, thấy thợ đều nghỉ việc. Biết vậy mà tề-quan **Lục-tính-Tân-văn** chẳng muốn cho chur khản quan mới dời, nên cử xuất bản thường lễ, chẳng ngưng một sớ nào tạt cả.

L. T. T. V.

Nợ đời

Apanage de l'homme

Từng trải qua cuộc đời mới biết cơ tạo-hoá rất mau nhiệm. Đã phủ lánh cho một loài người khôn lanh hơn muôn vật, sanh ra biết lời phải lẽ quấy, đều khôn sự đại, biết vinh, biết nhục, biết phiền não, biết lo lưỡng. Mà vì sao lại riêng ra một loài ấy chi? Phải mà trả nợ đời đó chăng? Theo như đạo Thiên-Chúa nói rằng: Tất cả chúng ta đều chịu sự tự lợi trên thế gian; thăm ngắm ra cũng phải. Tôi tưởng cái tội lỗi đó là cái nợ đời đó. Tuần hoàn trong vòng một trăm năm rồi thì mới trả hết nợ đời cho.

Thế gian lại một người có danh phận: Từ khi nhỏ thì nợ đèn nợ sách; lớn lên thì nợ vợ nợ con; tới khi làm quan, nợ cao lộc cả thì phải lo trả nợ công sự. Công sự trong khi mà công nhi tại hạ, thì trọn đời cứ cứ trong chốn gia đình, lo tìm kiếm sanh nhai cho qua ngày tháng, lo cho có gì mà thờ phụng cho đàng ấm đàng no; chung quanh là những kẻ tiền, nào theo, nào yêu, nào vinh, nào nhục, nào người lang miếu, nào kẻ giảng hồ, đó ai còn tất hơi trên cõi trần này mà tranh chấp cái nợ đời ràng buộc; đến khi thoắt ra vòng khổ hải, đều là thành tro, thành bụi, khác nào ngọn đèn tắt, đám mây tan, cơn mưa tạt, vàng trắng khuyết, thấy tiêu mà cũng cuộc tang thương. Thấy lẽ thiên-địa tuôn hườn, mà thăm thương cho người trên thế. Ngày trú nghĩ thiên phương bá kể, nghĩ những điều ích kỷ hại nhơn; kể thì đua chen vào lợi thì danh trường, lòng tham bạo ước ao chẳng màng. Người thì nương dựa dưới quyền môn quý tộc, thói a dua mượn thế cầu thân, làm chi cho hao tổn tinh thần, mà gánh lấy nợ đời thêm lắm nỗi!

Thường thường con người sanh ra để mà ăn chịu với đời, cũng như một loài thảo mộc kia nó ăn chịu với đất vậy; người sống một đời, cũng như loài thảo mộc trong một năm; mùa xuân sanh, mùa hạ thì trưởng, đến tiết thu đông thì tàn rụi lần lần. Rồi cái mùa, cái mục, cái chồi lại nảy lên; cái hội gieo rụng xuống

lại sanh ra lớp khác. Loài người cũng sanh sanh hóa hóa về cùng, hết lớp kia tới lớp nọ đứng mà ăn chịu với đời cho đủ. Tại gì, tại gì, đầu ngu si bực nộ nữa rồi trong ngoài chằng hóa âm dương, một giết chim bao ấy là xong một kiếp.

Trong đó có hơn thua nhau một chút: là giành cái nợ đời bao nhiêu thì trả vừa đủ bấy nhiêu, giữ một cái tủy ngọc như an, cứ một chữ lạc thiên tri mạng; chứ vội lo thân tiêu tu, mang lấy cái vinh nhục giữa đời; ấy là người đại giá.

TUNG-LÂM.

Quốc-gia tương vong

(La chute d'une dynastie)

Nga diệt quân vương (La destruction de la Monarchie russe)

(Tiếp theo)

Muyến vài thừa che mặt thánh mà rằng: Mọi loạn trong nước ở lại hàng trăm nh, thức-giã mà sanh ra, nên, không can hệ gì, -quần sĩ với Dục-linh giữ một lòng trung quân ái-quốc.

Thái-sư Protopopof đã lấy vài thừa che mặt thánh như vậy, Chánh-Hậu lại cho đời thêm về cho vua tôi mạt đến lòng, cứ nói "Không ai dám làm chi đâu" xin vua đừng có nghe lời các quan mà nhậm tâu. Cái câu "Không ai dám làm chi đâu" là câu vua Nicolas II đã làm nghe, mà phụ ý kiến của Nguyễn-soái Kourpackine và ông Witte tiền liệu về đảm giữ đánh với Nhứt-Bôn năm 1904.

Vua mưng tin "Không ai dám làm chi đâu" nên không lo tích thảo đón lương, chiêu binh mãi mã, cứ để ở hờ mới thua Nhứt-Bôn. Nay vua cũng còn tin "Không ai dám làm chi đâu" một lần nữa. Đền chửi nghe, Thái-sư Protopopof sửa an không nói, chửi mới triệu Thông-tướng Ivanof đang cầm binh bên phía Nam, về, sai dẫn đạo Mả-Kị Saint-Georges hội Đê-Kinh mà dẹp loạn. Ý tưởng dân thành Pétrograd, hề thấy Thông-tướng Ivanof với đạo Mả-Kị Saint-Georges về thì khiếp oai nê mặt từ nhiên không dám rụt-rụt nữa; chẳng để làm; vì quan dân hộ giá vua Nicolas II tưởng cho Dân đối khắt làm loạn mà thôi, chứ chẳng tưởng cho Dân cả nước đem lòng oán chúa.

Bị vậy nên, vua Nicolas II tuy biết rằng thì Kinh không yên, song chưa biết cuộc biến cho thù hê. Thông-tướng Alexéief, theo hộ giá vua, Nicolas II, hằng ngày chuyển việc tiếp diện-biên của Thái-sư tại triều đờ ra, mà chẳng cho

vua, muốn tâu rõ cho vua thấu nỗi cơ-gian hết sức mà bị là Bi-trọng với Vua-bôn ràng buộc mình rống không hề phớt, nên tâu không đặng. Tuy rồi vậy mà cũng còn may chút. May sao bữa nọ vua Nicolas II hình như tỉnh giấc mộng, dục ý về đến đàng tư tư quốc sự, đời ông Rodzianko là tay cầm đầu Thủ-dân-viện, bá-tính đàng kích phục. Tình vậy song chưa như định; kẻ sáng bữa 11 Mars, sự giàu không nhem, Chánh-Hậu mới chịu tư diện-tin đến tâu thiệt với vua rằng: "Bữa qua Dân dậy loạn; quá số phân tâm theo Cách-mạng đã nhiều." Chiến lại bữa nữa: "Nên phế đi đờ vô an dân thứ!"

Bây giờ đây, vua mới rõ thật việc trong triều, mắng bày lâu nghe lời Chánh-Hậu. Vua liền như định về Kinh, truyền cho văn-vô bá quan sửa sang, nội đêm mười hai rạng mặt mười ba phân giá.

Các quan, phần nhiều, chửng hững, chẳng rõ duyên cớ bởi sao, song mang ra rồi phải vàng, còn ai dám cãi. Các quan, trong mấy ngày sau đấy, có ý coi, bằng thầy, vua nâng triệu Quân-sư vào đàm luận, nhưng bởi vua chẳng hờ hơi nên không ai rõ mánh. Chửng rồi việc, nước ngập trời trớn, nghỉ ra mới biết.

Cũng trong một ngày ấy, nghe là ngày 12 tháng ba, vừa lối xế chiều, xây tiếp diện biên của quan **Nga** các Tsars-Koité-Selo tâu rằng: "Trong thành nổi loạn, e cho cả đều phải làm ngục, xin thánh-hoàng phân giá."

Các quan Cơ-mặt-viện cũng có giới diện-biên tâu tâu vậy, song biên của các quan Cơ-mặt-viện đi không tới tay Nicolas II, cũng vì vua đã toàn cho các quan, đêm 12 rạng mạt 13, phân giá.

Biểu rằng:

"Ngu thần, Cơ-mặt-viện, vì đạo làm tôi phải hết lòng vì nước vì vua, khế-nếp đàng diện-biên đến lệnh Thánh-hoàng ngự khắng."

"Tại hội cách-chợ-chuyên sắp đặt không phải thế, để lộ xôn đờ đối chuyên vận không đặng, thang cũ rồi đó cần như thế không đặng, làm cho cả nhà nhà-nhệ trong xứ phải ngưng, để cho công-phu thì ngự. Đã vậy lương thực lại-càng ngày càng thắt ngặt, cũng bức sự chuyên vận bẻ trẻ mà ra, nên bá-lãnh làm tức cơ bằng, sanh lòng gầy đờ."

Tuy có lệnh vua trao đêm 12 rạng mạt 13, rồi khuya, xe rống rồ bánh; các quan lại đặt lo sắp đặt hết sức mà cũng chẳng kịp, tới năm giờ sáng bữa 13,



Từ ngày chúng ông hút thuốc HONGROISES, thì chúng ông bỏ không hút điếu-bình nữa!

